

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Nghiêm Hoài A.**
2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Uyên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 03/QĐ-TA ngày 16/7/2026 đối với:

Trần Xuân T, sinh ngày 01/12/1978. Giới tính: Nam. Địa chỉ: **Tổ F (nay là tổ I), phường H, tỉnh Phú Thọ**; Căn cước công dân số: 017078004050, ngày cấp 14/9/2024; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – **Bộ C**. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông **Trần Xuân U** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị N**.

(Anh **T** vắng mặt và có đơn xin vắng mặt)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện **Công an phường H**, tỉnh Phú Thọ: Ông **Bùi Lê S** – Trưởng **Công an phường H**. (Có mặt)
2. Đại diện **Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ**: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Anh **Trần Xuân T** là người nghiện chất ma túy, đang trong danh sách quản lý của **Công an phường H**. Ngày 25/6/2026, qua xét nghiệm nước tiểu, **Công an phường H** phát hiện anh **T** dương tính với ma túy. Ngày 29/6/2026, **Trạm y tế phường H** có kết luận xác định **Trần Xuân T** nghiện chất ma túy. Tại bản tường trình cùng ngày, anh **T** thừa nhận có sử dụng ma túy từ năm 2018, loại ma túy là **H**; Tần suất 01 lần/tuần, hình thức sử dụng hít chuyển sang chích. **Công an phường H** đã thông báo xác định tình trạng nghiện và yêu cầu anh **T** đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế nhưng anh **T** không thực hiện (Theo

quy định tại Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy).

Căn cứ tại Luật số 120/2025/QH15 ngày 10/12/2025, có hiệu lực từ ngày 01/7/2026, nhận thấy hành vi của anh **T** đã vi phạm tại điểm a, khoản 1, Điều 35. **Công an phường H** lập hồ sơ và đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với anh **T**.

Tại phiên họp, đại diện **Công an phường H** và đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ có cùng quan điểm, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ quyết định đưa anh **Trần Xuân T** vào cơ sở cai nghiện ma túy công lập với thời hạn 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các ý kiến, trình bày tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ xét thấy:

[1] Về trình tự, thủ tục:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc của **Công an phường H** đã tuân thủ các quy định của pháp luật.

Căn cứ:

- Điều 105, Điều 107, Điều 108, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025;

- Khoản 1 Điều 29; điểm a khoản 1 Điều 35 Luật số 120/2025/QH15 Phòng, chống ma túy ngày 10/12/2025, có hiệu lực từ ngày 01/7/2026;

- Điều 23, 24, 25, 30, 32, 33 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Và Điều 17, Điều 32 Pháp lệnh 02/2026/UBTVQH 16 ngày 10/6/2026 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Điều 28, Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy;

- Điều 100, Điều 101, Điều 102 Nghị định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

- Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của **Bộ C**, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào **trường G**, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến

dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Xét thấy, quá trình lập hồ sơ đề nghị, **Trần Xuân T** thừa nhận có nghiện ma túy và sử dụng ma túy từ năm 2018. Ngày 25/6/2026, **Công an phường H** tiến hành kiểm tra phát hiện **T** dương tính với chất ma túy và kết quả xét nghiệm anh **T** nghiện ma túy, dương tính với ma túy (OPI).

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **T** là nguy hiểm cho xã hội tuy không phải chịu trách nhiệm hình sự nhưng gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến gia đình và cộng đồng xã hội, là nguyên nhân gia tăng hành vi tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân Tuệ nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng. Do đó, để tạo điều kiện cho **T** cai nghiện ma túy trở thành người tốt cho xã hội thì việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với **T** là cần thiết.

[2] Xét đề nghị của **Công an phường H**: Anh **Trần Xuân T** đang trong danh sách quản lý người nghiện của địa phương. Ngày 25/6/2026, anh **T** bị phát hiện có sử dụng ma túy và được xác định nghiện ma túy. **Công an phường H** đã thông báo tình trạng nghiện và yêu cầu anh **T** đăng ký đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng anh **T** không thực hiện. Hành vi nêu trên của anh **T** đã vi phạm quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35 Luật số Phòng, chống ma túy, có hiệu lực từ ngày 01/7/2026. Việc **Công an phường H** đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính – đưa đi cai nghiện bắt buộc với anh **T** là cần thiết, có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Xuân T** tại Cơ sở cai nghiện ma túy **số C tỉnh Phú Thọ**. Địa chỉ: **Tổ A, (nay là tổ A), phường T, tỉnh Phú Thọ**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 (Hai mươi tư) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận Quyết định của Tòa án.

Công an phường H, tỉnh Phú Thọ có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an phường H, tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Công an phường Hòa Bình;
- UBND phường Hòa Bình;
- VKSND Khu vực 12 – Phú Thọ;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ;
- Giám đốc Công an tỉnh Phú Thọ;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nghiêm Hoài Anh